

NGÂN HÀNG CSXH TỈNH KON TUM
PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN ĐẮK TÔ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180 /NHCS-KHNV

Đắk Tô, ngày 26 tháng 06 năm 2023

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri xã Pô Kô, Đắk Trăm.

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô;
- Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô;
- Ủy ban nhân dân xã Pô Kô - huyện Đắk Tô;
- Ủy ban nhân dân xã Đắk Trăm - huyện Đắk Tô;
- Cử tri Y Bỏi - thôn Đắk Mông - xã Đắk Trăm - huyện Đắk Tô;
- Cử tri Y Gỏi - thôn Kon Tu Dốp 01 - xã Pô Kô - huyện Đắk Tô.

Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện Đắk Tô nhận được văn bản số 10/BC-TTHĐND ngày 26/06/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô;

Theo đó, tại mục 2.2. của văn bản, cử tri 02 xã Pô Kô, Đắk Trăm gồm bà Y Bỏi - thôn Đắk Mông - xã Đắk Trăm và bà Y Gỏi - thôn Kon Tu Dốp 01 - xã Pô Kô **đề nghị NHCSXH huyện quan tâm xem xét, hướng dẫn, tạo điều kiện cho người dân không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận nguồn vốn vay giải quyết việc làm để đầu tư phát triển kinh tế hộ.**

NHCSXH huyện xin tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri 02 xã Pô Kô, Đắk Trăm. Đồng thời, xin hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm và trả lời ý kiến, kiến nghị cụ thể như sau:

I. Đối với chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

1. Đối tượng cho vay:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh)
- Người lao động.

2. Mức cho vay:

- Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, mức vay tối đa là 02 tỷ đồng/dự án và không quá 100 triệu đồng cho 01 người lao động được tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.
- Đối với người lao động, mức vay tối đa là 100 triệu đồng.

- Mức vay cụ thể do NHCSXH xem xét căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn để thỏa thuận với đối tượng vay vốn.

3. Lãi suất cho vay:

- Lãi suất cho vay đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh; người lao động bằng lãi suất cho vay đối với hộ cận nghèo theo quy định pháp luật về tín dụng đối với hộ cận nghèo (hiện nay là 7,92%/năm).

- Các trường hợp sau đây được cho vay với mức lãi suất bằng 50% lãi suất cho vay theo quy định.

+ Người lao động là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người khuyết tật;

+ Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật;

+ Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số;

+ Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật và người dân tộc thiểu số.

- Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

4. Thời hạn cho vay:

Thời hạn cho vay tối đa 120 tháng. Thời hạn cho vay cụ thể do NHCSXH xem xét căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn để thỏa thuận với đối tượng vay vốn.

5. Điều kiện bảo đảm tiền vay:

Đối với mức vay từ 100 triệu đồng trở lên, cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định pháp luật về giao dịch bảo đảm và các quy định hiện hành của NHCSXH.

6. Thủ tục và quy trình cho vay trực tiếp cho người lao động có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội thông qua Tổ TK&VV theo quy định hiện hành của NHCSXH:

- Người vay vốn viết 02 liên Giấy đề nghị vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP gửi Tổ TK&VV tại thôn, tổ dân phố (làng, ấp, bản, buôn, bon, phun, sóc... gọi chung là thôn; tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu... gọi chung là tổ dân phố) nơi mà người vay vốn đang cư trú hợp pháp;

- Nếu người vay vốn chưa là tổ viên của Tổ TK&VV thì Tổ TK&VV tại thôn, tổ dân phố nơi người vay vốn đang cư trú hợp pháp tổ chức họp kết nạp bổ sung tổ viên, kể cả trường hợp người vay vốn thuộc hộ gia đình mà hộ gia đình đó đã là thành viên của Tổ TK&VV;

- Tổ TK&VV nhận hồ sơ vay vốn của người vay, tiến hành họp tổ để bình xét cho vay, kiểm tra các yếu tố trên hồ sơ vay vốn, sau đó lập danh sách đề nghị vay vốn NHCSXH theo mẫu số 03/TD kèm Giấy đề nghị vay vốn trình UBND cấp xã xác nhận, Sau khi UBND cấp xã xác nhận trên mẫu 03/TD về

nội dung người lao động cư trú hợp pháp tại địa phương; có nhu cầu vay vốn để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; thuộc đối tượng ưu tiên nêu có (đối tượng ưu tiên là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc người khuyết tật) thì gửi hồ sơ vay vốn đến NHCSXH nơi cho vay.

II. Thực hiện Quyết định số 17/2023/QĐ-TTg ngày 05/06/2023 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/07/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.

Theo đó, kể từ ngày 08/08/2023 người vay vốn đang có dư nợ chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn thì không được vay vốn chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

III. Hiện nay, ngoài đối tượng đã vay vốn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tại NHCSXH huyện thì nhu cầu vay vốn theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 07 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm trên địa bàn huyện rất lớn (mỗi 01 lao động vay tối đa đến 100 triệu đồng/số tiền xây dựng kế hoạch tín dụng khoảng 40.000 triệu đồng, tương ứng 400 lao động trong năm 2023) nhưng thực tế hàng năm nguồn vốn Trung ương phân bổ về huyện rất ít so với kế hoạch NHCSXH huyện xây dựng.

Trong 06 tháng đầu năm 2023 phân bổ về NHCSXH huyện được 3.300 triệu đồng (Tương ứng 33 lao động) và NHCSXH huyện tham mưu Ban đại diện HĐQT.NHCSXH huyện phân bổ về các xã, thị trấn có thực hiện các mô hình, tổ hợp tác xã phát triển kinh tế phù hợp tại địa phương như trồng cây mắc ca, trồng dứa, nuôi cá lồng hồ, chăn nuôi trâu bò theo nhóm hộ..., trong đó có xã Pô Kô được 200 triệu đồng; xã Đăk Trăm được 500 triệu đồng và 02 xã trên cũng đã phân bổ vốn về tại thôn Kon Tu Dốp 01, thôn Đăk Mông, đã giải ngân cho vay trong 06 tháng đầu năm 2023.

Thực tế hiện nay, nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm chưa đáp ứng được nhu cầu vay vốn của người dân trên địa bàn huyện. Trong thời gian tiếp theo NHCSXH huyện tiếp tục đề nghị NHCSXH cấp trên cấp vốn Quỹ quốc gia về việc làm cho NHCSXH huyện nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của người dân.

Trên đây là trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri 02 xã Pô Kô, Đăk Trăm của NHCSXH huyện Đăk Tô./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc;
- Các tổ chuyên môn nghiệp vụ (t/h);
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Toàn